

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17-01-2025

Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Bảo

Ông Nguyễn Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 453/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Nhật L, sinh năm 1992; số Căn cước công dân: 036092025676; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Ngô Bích P, sinh năm 1992; số Căn cước công dân: 035192012668; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 26-11-2024, bản tự khai ngày 12-12-2024 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là anh Hoàng Nhật L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Ngô Bích P có thời gian tìm hiểu trong khoảng 02 năm. Sau đó, hai bên tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện vào tháng 12

năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M (nay là phường M), thành phố N, tỉnh Nam Định vào ngày 14-12-2015.

Sau khi kết hôn, anh và **chị Ngô Bích P** chung sống tại **số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định**. Cuộc sống vợ chồng diễn ra hòa thuận cho đến tháng 8 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm với nhau về nhiều vấn đề trong cuộc sống và cách trộm nom, nuôi dạy con cái. Vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Tháng 9 năm 2022 mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không có khả năng khắc phục được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Ngô Bích P.

Về con chung: Anh và chị Ngô Bích P có 02 con chung là Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016, giới tính: Nữ và Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022, giới tính: Nữ. Hiện tại, cả hai con chung đang sinh sống cùng **chị Ngô Bích P**. Vợ chồng ly hôn, **anh Hoàng Nhật L** và **chị Ngô Bích P thống nhất**, anh L trực tiếp nuôi con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016; **chị Ngô Bích P** trực tiếp nuôi con Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không có.

Các vấn đề khác anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí, anh tự nguyện nộp toàn bộ

2. Tại bản tự khai ngày 17-12-2024 và trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn là chị Ngô Bích P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và **anh Hoàng Nhật L** có thời gian tìm hiểu trong khoảng 02 năm. Sau đó, hai bên tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện vào tháng 12 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M (nay là phường M), thành phố N, tỉnh Nam Định vào ngày 14-12-2015.

Sau khi kết hôn, chị và anh Hoàng Nhật L chung sống tại **số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định**. Cuộc sống vợ chồng diễn ra hòa thuận cho đến ngày 15-6-2022, cháu Hoàng Phương A bị ngã, nên vợ chồng thường xuyên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau về cách chăm sóc, nuôi dạy con cái. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, căng thẳng, chị nghi ngờ anh L có quan hệ ngoại tình, vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2023 cho đến nay. Anh L1 đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn thì chị không đồng ý ly hôn vì muốn các con có đủ bố, mẹ và muốn vợ chồng quay về đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Về con chung: Chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung như anh L1 đã trình bày. Hiện tại, cả hai con chung đang sinh sống cùng **chị**. Nếu vợ chồng ly hôn, **chị Ngô Bích P và anh Hoàng Nhật L thống nhất chị Ngô Bích P** trực tiếp nuôi con Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022, anh L trực tiếp nuôi con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016.



Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.  
Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không có.  
Các vấn đề khác chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 07-01-2025, anh Hoàng Nhật L có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn anh trình bày: Anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình giữa anh và chị Ngô Bích P. Anh xin giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 07-01-2025.

Ngày 07-01-2025, chị Ngô Bích P có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn chị trình bày: Chị đã đến Tòa án làm việc và đã nêu rõ quan điểm của mình về mâu thuẫn của vợ chồng. Do công việc quá bận rộn, khó xin nghỉ được nên chị đề nghị Tòa án cho chị vắng mặt trong phiên tòa xét xử và chị xin giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 07-01-2025.

Tại biên bản ghi nguyện vọng ngày 27-12-2024 của cháu Hoàng Phương A, cháu xác định hiện tại đang sống cùng mẹ tại địa chỉ: **Số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định**. Nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với bố là Hoàng Nhật L.

Tại biên bản xác minh, thu thập chứng cứ ngày 09-12-2024 của Tòa án tại địa phương nơi cư trú của anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P xác nhận: Năm 2015, anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P kết hôn, sau đó vợ chồng sinh sống tại địa chỉ: **Số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định**. Về nguyên nhân mâu thuẫn trong quá trình chung sống giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P thì địa phương không nắm được. Hiện nay, anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P đã sống ly thân.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

- Xử lý hôn giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P.

- Về con chung: Giao cho anh Hoàng Nhật L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016; chị Ngô Bích P trực tiếp nuôi con chung Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P không có.

- Buộc anh Hoàng Nhật L phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về tranh chấp được giải quyết trong vụ án:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là anh Hoàng Nhật L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn chị Ngô Bích P; giải quyết về người trực tiếp nuôi con chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng. Bị đơn là chị Ngô Bích P không có yêu cầu phản tố. Xét thấy, tranh chấp giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị Ngô Bích P có địa chỉ cư trú tại: Số A đường P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

1.2. Về sự có mặt của các đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn là anh Hoàng Nhật L và bị đơn là chị Ngô Bích P đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P có thời gian tìm hiểu trong khoảng 02 năm. Sau đó, hai bên tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện vào tháng 12 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M (nay là phường M), thành phố N,



tỉnh Nam Định vào ngày 14-12-2015. Như vậy, hôn nhân giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng sống không hòa hợp, về tính cách và quan điểm sống về cách chăm sóc, nuôi dạy con cái. Năm 2022 mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân, anh L thuê nhà ở riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay anh L xác định không còn tình cảm vợ chồng không thể khắc phục được, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn; chị Ngô Bích P không đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

## 2.2. Về con chung:

Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P có 02 con chung là Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016, giới tính: Nữ và Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022, giới tính: Nữ. Hiện tại, cả hai con chung đang sinh sống cùng **chị Ngô Bích P**.

Xét thấy cháu Hoàng Phương A có nguyện vọng xin được ở với anh Hoàng Nhật L. Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P cùng có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Hoàng Nhật L được trực tiếp nuôi con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016; **chị Ngô Bích P** được trực tiếp nuôi con chung Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao cho **anh Hoàng Nhật L trực tiếp nuôi dưỡng** con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016; **chị Ngô Bích P** trực tiếp nuôi con chung Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022.

## 2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

## 2.4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:

Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P thống nhất không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

## [3] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì án phí trong vụ án sẽ được quyết định như sau:

Anh Hoàng Nhật L là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, **khoản 1 Điều 238** của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P.

2. Về con chung: **Giao cho anh** Hoàng Nhật L **trực tiếp nuôi dưỡng** con chung Hoàng Phương A, sinh ngày 26-9-2016, giới tính: Nữ; **chị Ngô Bích P** trực tiếp nuôi con chung Hoàng Kiều A1, sinh ngày 24-02-2022, giới tính: Nữ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Hoàng Nhật L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Hoàng Nhật L đã nộp tại biên lai số 0002456 ngày 26-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Anh Hoàng Nhật L đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo:

Anh Hoàng Nhật L và chị Ngô Bích P có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND p.Mỹ Xá, tp. Nam Định, t. Nam Định;  
(ĐKKH số 88 ngày 14-12-2015)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.